

Số: 99 /2019/QĐST-HNGĐ

Vinh, ngày 17 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 100/2019/TLST - HNGĐ ngày 9 tháng 4 năm 2019, của những người yêu cầu:

Chị Phạm Thị L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: khu dân cư số 1, xã X, huyện X, Hải Dương

Và anh Trần Ngọc T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: khối 14, phường X, thành phố V, Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 9 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con ngày 9 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị L và anh Trần Ngọc T .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ con chung: Vợ, chồng thống nhất có hai con chung Trần Mai H, sinh ngày 20/4/2010 và Trần Ngọc T, sinh ngày 10/12/2012. Giao hai con Trần Mai H và Trần Ngọc T cho chị L chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T do chị L không yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản: Chị Phạm Thị L và anh Trần Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Phạm Thị L thỏa thuận chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0006070 ngày 9/4/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Vinh;
 - Chi cục THADS thành phố Vinh;
 - UBND P. X
- (KH ngày 30/9/2009
- Đương sự;
 - Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thắng